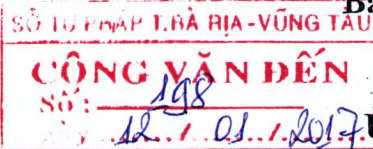


**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên  
ngân sách địa phương năm 2017**



**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015;  
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Quyết định số 46/2016/QĐ-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2017;*

*Căn cứ Nghị Quyết số 38/2016/NQ-HĐND ngày 04 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Phê duyệt định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2017;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 4493/STC-TTr ngày 19 tháng 12 năm 2016 về việc đề nghị ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2017,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2017.

**Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh:**

a) Quyết định này quy định định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương áp dụng cho năm ngân sách 2017, năm đầu của thời kỳ ổn định ngân sách 2017 – 2020 theo quy định của Luật ngân sách nhà nước;

b) Đối với các năm trong thời kỳ ổn định ngân sách 2017 – 2020, thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định áp dụng cho thời kỳ ổn định ngân sách hiện hành.

**2. Đối tượng áp dụng:**

a) Các sở, ban, ngành, các cơ quan khác ở tỉnh, các huyện, thị, thành phố trực thuộc tỉnh.

b) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến lập, phân bổ, chấp hành dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước.

### **Điều 3. Nguyên tắc áp dụng định mức**

1. Định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ban hành kèm theo Quyết định này là cơ sở để xây dựng dự toán chi ngân sách của các cơ quan thuộc tỉnh; dự toán chi ngân sách của từng huyện, thị, thành phố trực thuộc tỉnh, bao gồm: ngân sách cấp huyện và ngân sách cấp xã, phường, thị trấn (gọi chung là ngân sách cấp xã); không phải là định mức chi tiêu ngân sách.

2. Định mức phân bổ ngân sách này đã bao gồm toàn bộ nhu cầu kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách do Trung ương và địa phương ban hành đến ngày 31 tháng 5 năm 2016; đảm bảo tiền lương, các khoản phụ cấp theo lương và các khoản đóng góp theo mức lương cơ sở 1.210.000 đồng/tháng.

3. Tổng dự toán chi thường xuyên của các huyện, thị, thành phố và dự toán chi thường xuyên của lĩnh vực giáo dục - đào tạo và dạy nghề, khoa học và công nghệ được tính theo định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước ban hành kèm theo Quyết định này và đảm bảo không thấp hơn dự toán chi năm 2016 đã được cấp có thẩm quyền quyết định.

### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách huyện, thị, thành phố (sau đây gọi chung là ngân sách cấp huyện) năm 2017 ban hành kèm theo Quyết định này để xác định tổng chi thường xuyên của ngân sách cấp huyện và cấp xã. Ủy ban nhân dân các cấp căn cứ nguồn lực thực tế, đặc điểm kinh tế, địa lý, dân cư trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định phân bổ dự toán ngân sách cho phù hợp. Đối với dự toán chi thường xuyên của lĩnh vực sự nghiệp giáo dục - đào tạo và sự nghiệp môi trường được xác định theo định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên và đảm bảo không thấp hơn dự toán đã được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập: Từ năm 2017, việc phân bổ dự toán chi cho các đơn vị sự nghiệp công lập phải gắn liền với lộ trình điều chỉnh giá, phí dịch vụ theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây viết tắt là Nghị định số 16/2015/NĐ-CP) và các Nghị định quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong các lĩnh vực, tăng cường tính tự chủ, giảm dần mức hỗ trợ, dành nguồn lực chuyển sang hỗ trợ trực tiếp cho các đối tượng hưởng chế độ chính sách.

Hàng năm, trong thời kỳ ổn định ngân sách 2017-2020, căn cứ tiến độ điều chỉnh giá, phí dịch vụ, nguồn thu của các đơn vị sự nghiệp công lập, kết quả thực hiện Nghị định 16/2015/NĐ-CP và các văn bản pháp luật có liên quan, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập xác định mức hỗ trợ kinh phí từ ngân sách cho đơn vị mình đề xuất cơ quan quản lý cấp trên và UBND cùng cấp để xem xét quyết định.

3. Trong quá trình phân bổ, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước, Thủ trưởng các cơ quan thuộc tỉnh và các huyện, thị, thành phố phải quán triệt thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, cải cách hành chính; thực hiện công khai, minh bạch ngân sách theo quy định; xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị và người đứng đầu trong quản lý sử dụng ngân sách nhà nước.

## Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017 và thay thế Quyết định số 48/2010/QĐ-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2011, Quyết định số 24/2012/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Điều chỉnh định mức phân bổ chi quản lý hành chính và Quyết định số 10/2013/QĐ-UBND ngày 04 tháng 2 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Điều chỉnh định mức phân bổ chi quản lý hành chính và sự nghiệp năm 2013.

**Điều 6.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- TTr HĐND tỉnh; các Ban HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMT Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Sở Tư pháp (KTVB);
- Trung tâm Công báo – Tin học tỉnh;
- TT Công báo tin học;
- Như Điều 6; *Th1*
- Lưu VT, TH (2). *Th*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KI CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thành Long